

**BỘ NÔNG NGHIỆP  
VÀ PHÁT TRIỂN  
NÔNG THÔN****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2006*

Số: 29/2006/QĐ-BNN

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức  
của Viện Cây lương thực và Cây thực phẩm**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ  
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 86/2003/NĐ-CP ngày 18/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 220/2005/QĐ-TTg ngày 09/9/2005 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam;

Xét đề nghị của Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:****Điều 1. Vị trí, chức năng**

1. Viện Cây lương thực và Cây thực phẩm được thành lập theo điểm d khoản 1 Điều 2 Quyết định số 220/2005/QĐ-TTg ngày 09/9/2005 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam.

2. Viện Cây lương thực và Cây thực phẩm là đơn vị sự nghiệp khoa học, trực thuộc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam, có nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ về lĩnh vực cây lương thực và cây thực phẩm, chủ yếu là cây lúa, cây đậu đỗ và cây có củ; Viện đồng thời thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ nông nghiệp vùng Đồng bằng sông Hồng.

3. Viện Cây lương thực và Cây thực phẩm được cấp kinh phí hoạt động, được sử dụng con dấu và mở tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Tên giao dịch quốc tế tiếng Anh của Viện là: Food Crops Research Institute, viết tắt là FCRI.

Trụ sở chính của Viện đặt tại huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương; Cơ sở II của Viện đặt tại huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

Cơ sở II Viện Cây lương thực và Cây thực phẩm được sử dụng con dấu và mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo ủy quyền của Viện trưởng và quy định của pháp luật.

## **Điều 2. Nhiệm vụ của Viện**

1. Xây dựng chương trình, dự án, kế hoạch nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ dài hạn, năm năm và hàng năm về các lĩnh vực được quy định tại khoản 2, Điều 1 Quyết định này, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Thực hiện nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ về các lĩnh vực:

a) Công nghệ sinh học, sinh lý, sinh hóa và di truyền cây lương thực, cây thực phẩm;

b) Chọn, tạo và nhân giống cây lương thực, cây thực phẩm;

c) Cơ cấu cây trồng, quy trình canh tác, phòng trừ sâu bệnh, dịch hại đối với cây lương thực và cây thực phẩm;

d) Hệ thống nông nghiệp;

đ) Kinh tế và thị trường cây lương thực, cây thực phẩm;

e) Kiểm nghiệm chất lượng lương thực và thực phẩm.

3. Thực hiện nhiệm vụ khuyến nông vùng Đồng bằng sông Hồng.

4. Thực hiện hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, hợp tác chuyên gia và đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn với các tổ chức và cá nhân nước ngoài theo quy định của Nhà nước.

5. Liên kết, hợp tác về nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, thử nghiệm kỹ thuật mới, đào tạo nguồn nhân lực trong lĩnh vực được giao với các tổ chức trong nước theo quy định của pháp luật.

6. Sản xuất kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật.

7. Quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực, kinh phí, tài sản được giao đúng quy định của pháp luật.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức**

1. Lãnh đạo Viện:

Viện Cây lương thực và Cây thực phẩm có Viện trưởng và các Phó Viện trưởng.

a) Viện trưởng do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Viện.

b) Phó Viện trưởng do Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam bổ nhiệm theo đề nghị của Viện trưởng và chịu trách nhiệm trước Viện trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được Viện trưởng phân công.

2. Các Phòng nghiệp vụ giúp Viện trưởng thực hiện nhiệm vụ:

a) Phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế;

b) Phòng Tổ chức, Hành chính;

c) Phòng Tài chính Kế toán.

Phòng có Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng.

3. Các bộ môn nghiên cứu:

a) Bộ môn Công nghệ sinh học;

b) Bộ môn Canh tác;

c) Bộ môn Cây Rau;

d) Bộ môn Sinh lý sinh hóa và Chất lượng nông sản;

Bộ môn có Trưởng Bộ môn và Phó Trưởng bộ môn.

4. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Viện:

a) Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển lúa;

b) Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển đậu đỗ;

c) Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển cây có củ;

d) Trung tâm Thực nghiệm cây lương thực và cây thực phẩm;

đ) Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển hệ thống nông nghiệp.

Trung tâm: có Giám đốc và Phó Giám đốc, không có tài khoản và con dấu riêng.

5. Công ty Tư vấn đầu tư và phát triển cây lương thực cây thực phẩm. Công ty được thành lập theo quyết định riêng và hoạt động theo quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Giao cho Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam quy định nhiệm vụ cụ thể và ban hành Điều lệ tổ chức hoạt động của Viện; Viện trưởng Viện Cây lương thực và Cây thực phẩm quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, quy chế hoạt động cho các đơn vị trực thuộc Viện, đăng ký và hoạt động khoa học công nghệ của Viện với các cơ quan có thẩm quyền theo quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ, Giám đốc Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam và Viện trưởng Viện Cây lương thực và Cây thực phẩm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**BỘ TRƯỞNG**

**Cao Đức Phát**